

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16-4-2024

V/v: Ly hôn và tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH Y

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Hoàng Đình Mùi,

2, Bà Sâm Thị Minh Khuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Y.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024; thông báo mở lại phiên tòa số 22/2024/TB -TA ngày 08 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024; thông báo mở lại phiên tòa số 33/2024/TB -TA ngày 01 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Ph, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn ĐM, xã TT, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tất T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn ĐM, xã TT, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt - không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Hà Thị Ph trong đơn khởi kiện và bản tự khai trình bày: Chị và anh Nguyễn Tất T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 15 tháng 7 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện V, tỉnh Y. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại Thôn ĐM, xã TT, huyện V, tỉnh Y. Vợ chồng chung sống đến tháng 01 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ

chồng tính tình không hợp, anh T không quan tâm chăm lo cho gia đình, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Từ năm 2020, chị Ph và anh T ly thân cho đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau nữa. Chị Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Hà Thị Ph ly hôn anh Nguyễn Tất T.

- Về con chung: Chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày XX/yy/ 20xx. Trong đơn khởi kiện chị Hà Thị Ph trình bày để con chung cho anh Nguyễn Tất T nuôi dưỡng, trong bản tự khai chị Ph có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy A và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Tất T không có mặt để giải quyết vụ án.

Tại biên bản xác minh ngày 09/01/2024, Trưởng thôn ĐM, xã TT, huyện V cung cấp nội dung chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T kết hôn năm 2016, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại Thôn ĐM, xã TT, huyện V, tỉnh Y. Trong thời gian chung sống vợ chồng mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp. Đến năm 2020 chị Ph và anh T ly thân không quan tâm đến nhau nữa. Chị Ph và anh T có một con chung là Nguyễn Duy A từ khi ly thân cháu Nguyễn Duy A ở cùng bà nội tại Thôn ĐM, xã TT, huyện V, tỉnh Y. Việc chị Ph xin ly hôn Tòa án gửi thông báo thụ lý vụ án và các giấy tờ khác cho anh T nhưng anh T cho biết không đến Tòa án để giải quyết.

* Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn được Tòa án tổng đạt các văn bản và triệu tập công khai chứng cứ hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do đã vi phạm Điều 70,72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung vụ án: chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T kết hôn năm 2016, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại Thôn ĐM, xã TT, huyện V, trong thời gian chung sống vợ chồng mâu thuẫn do anh T không quan tâm đến gia đình. Đến năm 2020 chị Ph và anh T sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa. Chị Ph và anh T có một con chung là Nguyễn Duy A, từ khi vợ chồng ly thân cháu Nguyễn Duy A ở cùng bà nội tại Thôn ĐM, xã TT, huyện V, tỉnh Y. Chị Hà Thị Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Hà Thị Ph ly hôn anh Nguyễn Tất T và xin được nuôi con chung.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị Ph. Xử cho chị Hà Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Tất T.

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày XX/yy/ 20xx cho chị Hà Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Tất T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hà Thị Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Tất T có đăng ký hộ khẩu tại Thôn ĐM, xã TT, huyện V, tỉnh Y, vụ án do Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng tại phiên tòa anh Nguyễn Tất T vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn do đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do thể hiện thái độ cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với nguyên đơn. Chị Hà Thị Ph vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện V. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp.

Chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp. Vợ chồng chị Ph và anh T đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị Ph và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Ph phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày XX/yy/ 20xx. Sau khi ly hôn chị Hà Thị Ph có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy A không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Tất T không đến Toà án để trình bày về nguyện vọng nuôi con là cố tình trốn tránh trách nhiệm về con chung, vì vậy việc giao con cho anh T nuôi dưỡng không được đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho chị Hà Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, việc chị Ph không yêu cầu anh Nguyễn Tất T phải cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện. Do chị Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản và nợ chung: Chị Hà Thị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Hà Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Tất T.

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Ph được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy A, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2018, anh Nguyễn Tất T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Ph phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0000583 ngày 11/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Y, chị Hà Thị Ph đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Chị Hà Thị Ph và anh Nguyễn Tất T được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã TT;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thành Long